


# BẠCH-VIÊN TÔN-CÁC

Sách ngoài tra khảo mọi nơi, Xem trong tay nỏ củi thêu đũa H.   
Tích-giang cò đứng sĩ-hiền, Lánh nơi trần-tục tìm quên mất H.   
Huyền-Trang vốn thiết tình danh, Đạo môn học đang Lành-Luật.   
Đục-dâm lòng chẳng động vay, Thì phải nỏ quẩn mây mây H.   
Thung-dung không bợn trần ai, Đức lòng tu luyện H.   
Tình cờ xây gáp một nơi, Kiền tiền danh để thợ-truợc H.   
Rằng: xưa bay đến chốn này, Non cao chơn-chở H.   
Trăm ngàn ngàn nấp rộng thỉnh, Chung nen chơn phật H.   
Nhìn xem hoa cỏ nở đóa, Lại gần mờ biết Lành-Luật.   
Ba ngàn thế-giải cõi ngoài, Thấy bên vào chốn Phật-dân H.   
Tháng ngày dường tỉnh công-phu, Gió xum lam quạt trổ H.   
Mùi thiền đưa muối hằng quen, Đã dành lành chơn bao đến H.   
Kệ kinh tụng niệm nghèo-ngạo, Vui say Phật-pháp lột H.   
An tiền miễn đáng ở an, Đêm khuya chuông tiếng H.   
Bồ-đề hột chuỗi tay vịn, Nắm kinh cưu khổ đã H.   
Nhìn xem dưới hồng cỏi tông, Thấy con vượn bạch H.   
Ngổ lá cầm thú các loài, Fren lưng sao có chữ H.   
Quả người ở cõi Thượng-Thiên, Lối bìn dạy xuống H.   
Ra vô quen thuộc cùng thay, Thấy khon thái H.   
Cớ chi kiếp trước oan-khuyền, Sơn lưng để chữ H.   
Ở dân mà tới am này, Quyền thế chỉ thay H.   
Vượn nghe thấy đã to ra, Bên qui khum nưm H.   
Lánh-sơn chiếm ở bay chầy, Tại nghe chuông H.   
Thầy rằng: loại thú vô căn, Vượn sao ma H.   
Vượn sao khôn chường khôn lý, Thầy ken H.   
Vượn thời cây trái ở ăn, Vượn sao ma H.   
Vượn kia tao hỏi thiệt mấy, Tôi dạy vượn ở H.   
Vượn qui lời dăm H.   
Rèn lòng học lấy tâm kinh, Thành tâm H.   
Thầy Huyền khen vượn rằng khôn, Cho vào H.   
Sáng thời vượn ở H.   
Thầy Huyền xem H.   
Lại cho một chiếc kim-huôn, Đeo vào H.   
Thầy đã H.   
Tôi nguyên sớm tối ở đây, Chùa H.   
Chánh rằm nguyệt chiếu quang minh, Vượn ra H.   
Bach-Viên cớ phép hiện hình, Chẳng H.   
Tôi đã niệm-phật từ-bi, Bồ-đề hột chuỗi H.

Mới lúc thấy ngộ liễu phông, Thức la lay phật thảo lông tụng kinh.  
Loong-thần phật pháp giảng linh, Thấy vì Thái muội tụng kinh hóa hình.  
Bạch-Viên chuyển cốt dùng binh, Toàn thân biến thủ hóa binh nữ-nhĩ.  
Mặt huê mây liễu phương phi, Lĩnh dụng yêu diệu gót đi d'judang.  
Tịnh trang thấy thấy rõ ràng, Vượn dà cỡi lớp hóa năng Thiên-tinh.  
Lạ lòng thấy thấy làm thình, Rình coi cho biết yêu tinh tổ tướng.  
Tối tươi thiên hạ khác thường, Mới son mây liễu má hương nỏ na.  
Bạch-Viên nấp hồng chẳng ra, E cho thấy thấy mặt hoa chẳng hiền.  
Y hải chông thẳng đi liền, Kỳ tâm thâm chuyển tách miên hư không.  
Tu lảnh thấy đủ đầy công, Thủy xung hỏa khiếu dữ không khỏi rày.  
Kịp mau lánh khỏi chùa này, Nhân đèn lay phật giữ thầy ở an.  
Lánh miuh kéo lộn thế gian, Lắm tuyên tới đó đường an tánh tình.  
Ra đi tâm tới một mình, Mãng theo đàng lộ huê-dinh tới nơi.  
Non cao rừng vắng thảnh thơi, Thạch-hàn chiếm ở vui chơi non bốn g  
Biển nên gác tia lầu hồng, Họa ra nữ sứ hộ tống ngoài trong.  
Giường ngá chiếu ngọc huê phông, Trường loan gối phụng sa hồng xuê xang.  
Bạch-Viên chiếm ở lâm san, Giả nhơn cầm thủ vầy đoàn kéo ta.  
Thầy Huêyn thương nhớ xói xa, Bạch-Viên hạc bấy bỏ ta sao đành.  
Ưổng công dạy dỗ học hành, Chúa chiến quét dọn thầy đánh lòng thay.  
Ở nuôi sáu tháng vẹn tay, Kệ kinh lão thuộc thương tài lẫm thói.  
Thấp nhan lay phật vừa rồi, Mới thấy Vượn ngồi sao Vượn hóa tinh.  
Lạ lòng ngồi nghỉ quá kinh, Mặt mây hồng sắc tốt xinh rõ rìng.  
Canh ba thăm thăm tách ngàn, Bạch-Viên hạc bấy tìm đàng chơi tiên.  
Nào khi trước ăn cầu duyên, Đêm đêm vang vái lòng thiêng lẫm thay.  
Vượn là cầm thú các loài, Ở ăn tinh sạch trong ngoài vẽ vang  
Nở náo Vượn ở đa đoan, Trước vong đạo Phất sao toan phụ thầy.  
Nằm cạnh ngồi luận đêm chầy, Thương tiếc làm vầy mây hờ Bạch-Viên.  
Thuở ấy người ở Quảng-xuyến, Họ Tôn tên Các tuổi nên thâm dẫn,  
Rừng nhơn hiền thánh án cân, Văn thơ lão biết võ thừn ai qua.  
Bần rạo khắp hết gần xa, Trung thu danh sĩ ứng khoa tự trường.  
Kịp man trình quả thung đường, Sấm sách nan thác diên trường xuống thí.  
Con vào thưa thốt diên chỉ, Cha còn chưa rõ căn duyên sư linh.  
Trước hiền Tôn-Các thưa trình, Cho con ứng cử thừa tình lập thân.  
May con ứng cử khoa tràng, Khởi khoa chiếm đặng bản vàng thường hân.  
Trước là tông lữ vững an, Sau là cha mẹ hiền vang cây nhừ.  
Thờ cha con đã trọn thờ, Ngay vua con phải kịp giờ ứng khoa,  
Mụ vào nan thác dọn ra, Cha con thi cử của ta tiếc gì  
Lay cha con xuống kinh ký, Cái đầu lay mẹ lòng thi doái con.  
Ban nãi đảm liều đời chơn, Vải mang nghiên sách làm son tác ngàn.

Bạch-Viên đương lúc thừa nhân, Thấy là một đoàn hương cảnh đạo chờ.  
Theo hân mười dĩa giã-nhơn, Vàng hung như trái bóng đèn huyền diệu.  
Sinh nghe trong núi dấp dhu, Kì ca ngấm xuồng trên biển khơi cao.  
Trông chừng qua đỉnh non rai, Phút dĩa treo lại phương này, phương nọ.  
Bạch-Viên bãi cuộc ca sang, Tai nghe có tiếng thấy thanh âm vọng.  
Tôi tìm giữa chốn lâm-tung, Nền là chẳng còn ai trong chốn này.  
Nữ đồng kịp tay mai sơn, Rước cho đang cả họ, chơn tu đạo.  
Nữ đồng vung hủ tách dĩa, Chẳng mau làm tôi chén ngọc, chén vàng.  
Qua chừng ngã ngọn hơi là, Sấm sét nổ trên đầu, gió thổi mây bay.  
Nghĩ suy ối ngại tâm tình, Đan bả dĩa dĩa, trên tay, dưới tay.  
Reo cười ngả ngớn như tình, Tôn-Sanh hơn người, một đấng anh hùng.  
Nữ đồng dĩa hôn môi lơi, Chẳng sao làm tôi, một đấng anh hùng.  
Không kiêu ác thủ tương tây, Tôi chỉ dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.  
Trừu sau chông khó phân qua, Tánh dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.  
Tôn-Sanh lòi môi nơi ra, Tôi người si tình, phách, phách, phách, phách.  
Qua trước chàng dĩa điện tri, Chàng chàng, chàng, chàng, chàng, chàng.  
Gấp nung mây qua dĩa mây, Chỉ dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.  
Đưa ra khỏi núi Lâm-tung, Kiếm một đũa lý, lý, lý, lý, lý, lý.  
Sau dĩa gấp hội phong vân, Về đây tôi cũng, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.  
Nữ đồng ngẩng nói mỉm cười, Tôi sau rước người, một đấng anh hùng.  
Kéo dĩa tám tay trong bàn, Nhà nọ chàng có dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.  
Đó đã có dĩa dĩa tôi, Tôi xin theo dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.  
Giá chơn nhâm chẳng thiếu tình, Nào chàng, chàng, chàng, chàng, chàng.  
Bạch-Viên ngồi những đợi chờ, Hết, hết, hết, hết, hết, hết.  
Nữ đồng vào trước phách lung, Hết, hết, hết, hết, hết, hết.  
Tôn-Sanh chẳng dám vào kể, Dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.  
Nhìn xem hoàng hôn chạy ra, Tôi theo dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.  
Tôn-Sanh khép nép em qui, Dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.  
Bạch-Viên khước trương xem ra, Tôi chàng, chàng, chàng, chàng, chàng, chàng.  
Chàng đi tám tối một mình, Không ai, ai, ai, ai, ai, ai.  
Nữ đồng dĩa dĩa về đây, Chàng chàng, chàng, chàng, chàng, chàng.  
Chấp tay Tôn-Cái thừa qui, Nào chàng, chàng, chàng, chàng, chàng, chàng.  
Nặng chườn trời tôi không hay, Bơ vơ, vơ, vơ, vơ, vơ, vơ.  
Quảng-xuyên què ở xa Jung, Tôi là Tôn-Cái, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.  
Lung dĩa hai chữ vinh hoa, Hơng như, như, như, như, như, như.  
Chỉ công dĩa sách học hành, Nửa lo lao dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.  
Thằng nghe lẩn sĩ lộ phàn, Trung quân, quân, quân, quân, quân, quân.  
Thảo thảo khoe dĩa sĩ hiền, Văn thơ, thơ, thơ, thơ, thơ, thơ.  
Xuất dĩa dĩa dĩa nôm na, Bốn câu, câu, câu, câu, câu, câu.  
Tôn-Sanh qui gối thừa hà, Dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa, dĩa.

Thao dè một phút chẳng lâu, Xét mình tiện sĩ dám dấn xéng tai.   
Khen rằng : đáng mặt làm trai. Khiêm nhường quán tử nào ai sánh bằng.  
Sự nầy cũng hơi gió trăng, Khiến dấy tơ thâm se sẵn duyên nầy.  
Bàt nghiên ta đã sẵn bày, Sao chàng chẳng khương hay rày ché ta ?  
Sanh rằng : lời dằm thừa quá, Tôi người viễn xứ phương xa lạc loài.  
Tiền bà trăm giắt lược gái, Dưới tôi bèn hạ khoe tái với ai ?  
Dám dấn củ đồ nhành mai, Dĩa, dĩa chơn hạc ngang vai với bà.  
Phụng đầu dân lộn với gà, Phụng can lẫn cả thấp là dũ kê.  
Khen chàng tiện sĩ thú què, Mấy tôi chẳng nói hết chề con người.  
Bạch-Viên chắm chắm miệng cười, Ta xuống tiếp dõ, đó thời lên chướng.  
Thỏa lòng mặc sức lín lẩn, Đó đây giao mặt khương chẳng hơi chàng.  
Tôn-Sanh nghe nói kinh hoàng, Nếu chàng chiều nàng ắt khó nổi ta.  
Lối lăm chẳng dám nói ra, Phen nầy hết kể mình ta xong rồi.  
Lại gần Tôn-Các liền ngồi, Cùng nhau trò chuyện vầy vui giao hòa.  
Lạ chi bướm đã gần hơn, Ai ân ái thật là phi duyên.  
Tôn-Các lý sự đã quên, Mừng vui duyên mới còn phiền chi đâu.  
Nấy qua tháng lại đã lâu, Vợ chồng ăn ở cùng nhau hiệp họa.  
Lần ngày nhớ lại chuyện nhà, Khiến ch ng Tôn-Các xót xa tấm lòng.  
Bấy lâu chia mẹ dợi trông, Tưởng đâu đã được mây rồng thỏa tâm.  
Dĩ dân ta ở Sơn-lâm, Thật là nghĩ lại tôi thâm cho thân.  
Bèn cùng vợ mới tỏ phân, Ý toan từ giã dờ chân lều dăng.  
Bạch-Viên huy ngọc hai hàng, Rằng em thai nghén đã mang trong lòng.  
Chàng đi bỏ thiếp sao xong, Xin chàng xét lại vợ chồng nghĩa sào.  
Tôn-Các chẳng biết làm sao, Dầu lòng ở lại để nào dờ chơn.  
Cần tháng mười bữa có hơn, Bạch-Viên sanh dựng hai con đẹp hình.  
Tôn-Các, Tôn-Lượng đặt danh, Vợ chồng yếu mến phi tình xiết bao.  
Tôn-Các trong dạ dần dần, Nhớ cha nhớ mẹ dãi dầu ừ ề.  
Buồn ra trông vịnh Tiểu-kê, Thoàn dấn nhẹ phớt tách về Quảng-xuyên.  
Cả kêu ban hồi sự duyên, Gởi lời kính lạy thưng huyền tại dăng.  
Về mau vội tả ít hàng, Cần phong thơ nhận sẵn sàng trong tay.  
Khách thương lạ chẳng biết ai, Thuyền lau xuôi lượng tách ngay giòng bà.  
Tôn-Sanh buồn hiếng về nhà, Làm tuyền thơ thần xót xa tấm lòng.  
Như xem bèn mẹ Hà-dông, Phơ phơ dân hạc quới công rõ ràng.  
Từ ta rẽ hạn sự tràng, Nhân-Vân là gã tên chàng Thuận-Nghị.  
Côi lưã xăm xúi đường đi, Xa xem quả thật cổ tri hạn vàng.  
Tay cầm hán gậy long-toàn, Vai mang linh kiếm rõ ràng oai oghi.  
Tha hương hội ngộ bất kỳ, Sum vầy một thuở xiết chi nỗi mừng.  
Anh vai hiền thành non thần, Từ khoa nhâm-tý giáp đầu ba đông.  
Em thời rày dợi mai trông, Trách anh hạn nữ biệt mong xa chừng.  
Tôn-Các mừng chẳng xiết mừng, Nhân-Vân nước mắt ngập ngừng thơ than.

Bạn lành từ cách hai phang, Tưởng em còn ở học an sư trường.  
Trở trên ai chỉ cho chàng, Tôi đây kết nghĩa cùng nàng Bạch Liên.  
Chồn này khó nổi ở yên, Tôi tình gửi gắm trao em quyền ở chốn này.  
Vợ người có phép hiền lành, Nó là tình Vua hôn định em nên.  
Từ chàng lạc tới non hoa, Phút đầu trao đổi học em làm bạn.  
Dắt chàng tới cảnh hoa-danh, Nó to vẻ đẹp là nơi em ở.  
Chàng thì khác cảnh là quê, Ra đi chẳng ở lại quê.  
Thương em anh toi to cũng, Thúc con người ở chốn này.  
Tôn-Các nghe nói kinh hoàng, Nghĩ rằng em ở chốn này.  
Điết sao ra khỏi làm tăng, Xin anh giúp em ở đây.  
Em phải lời ấy bất bình, Chữ ân em trao em ở đây.  
Bây giờ xin phép hai nàng, Ất là em ở chốn này.  
Tư là tôi Phê-sa-dim, Thấy cho em ở chốn này.  
Gươm này hiền hạ kẻ thương, Đây em ở chốn này.  
Gươm này cho em ở chốn này, Đây em ở chốn này.  
Bầu lĩnh em phép thầy truyền, Đây em ở chốn này.  
Vợ chàng dòng dõi thanh hiền, Đây em ở chốn này.  
Đang mà yên quá anh ta, Đây em ở chốn này.  
Tôn-Các lệnh hứa kiếm thiêng, Nào em ở chốn này.  
Vợ em thăm thẳm tách ngai, Đây em ở chốn này.  
Bạch-Viên bước tới thêm đông, Đây em ở chốn này.  
Bạch-Viên sĩ mã nhứt chàng, Đây em ở chốn này.  
Gần chàng năm ao kéo lại, Về đây theo em ở chốn này.  
Cảnh đây là cảnh hiền lành, Đây em ở chốn này.  
Ai ngờ gặp bạn cổ tri, Chàng sao ở chốn này.  
Nhào-Vân tâm cốt lưỡng bì, Chàng ở chốn này.  
Làm cho con trẻ lia cha, Đây em ở chốn này.  
Nhào-Vân mưu kế lòng lang, Đây em ở chốn này.  
Đến chàng giờ li cành ba, Đây em ở chốn này.  
Tha giết cũng một ý chàng, Đây em ở chốn này.  
Giận chàng trở lại phòng vi, Đây em ở chốn này.  
Trao gươm dân bảo chước mồi, Đây em ở chốn này.  
Cực vì hai trẻ ai nuôi, Đây em ở chốn này.  
Nếu ta trước chàng hai nàng, Đây em ở chốn này.  
Nay gần giờ li cành ba, Đây em ở chốn này.  
Bạch-Viên đương ngủ mơ màng, Đây em ở chốn này.  
Tâm thần ngủ lòng ở ở, Đây em ở chốn này.  
Tôn-Sanh thấy vậy hiền hiền, Đây em ở chốn này.  
Chạy vào xem lại bản đạo, Đây em ở chốn này.  
Tôn-Sanh mới trở ra ngồi, Đây em ở chốn này.

Bach-Viên khi sắc tiêu hao, Ân quân nững xé giương cao lộn nài.  
Mắt huê mây liễu má chơ, Tóc mây đã đứt ngó vào như diên.  
Nàng nằm trần trổ chẳng yên, Lầm chi hết nghĩa hết nhơn hỡi trời.  
Hai con lần khóc la vang, Bach-Viên xem thấy hai hàng lụy rơi.  
Mẹ đã mệt lắm con ơi, Xé ra mẹ nghĩ mồn lụy khôn toàn.  
Thầy xoa cho chiếc kim hoàn, Ngâm vào vái phật sắc nân giải nguy.  
Kim hoàn phép phật từ bi, Ngâm vào khỏe mạnh dung nghi dầy người.  
Tắm lau quần áo vừa rồi, Bồng con nàng ngồi chệp miêng thờ than.  
Mẹ dần nhòm mắt đã an, Sữa dần con bú mà toan phụ phàng.  
Cả kêu Tôn-Các hỡi chàng, Ở sao bất nghĩa lại đành phi ân.  
Nở nỏ nghe ban Nhân-Vân, Lánh gươm hỡi thiếp đoạn phàn hai đàng.  
Trước toan mưu dữ tại chàng, Sau đứng trách thiếp lánh đàng ai ân.  
Hai vầng Nhật Nguyệt xét phàn, Thiếp lòng trung chính phàm vân ta lòng.  
Nhìn con nước mắt hai hàng, Thấy con thơ bé thăm cũng xiết chi.  
Tôn-Các gĩa chước sâu hi, Bần đứng nỏ cổ làm chi sự đời.  
Anh đi kiếm thuốc xa vôi, Phấn đã tãi tãi phần lại dương xa,  
Đường thuốc chạy về hôn lai, Mệt đã qua suốt tuổi qua xong rồi.  
Mồn hời đứng nghỉ một hồi, Ngó thấy em ngồi mừng rỡ làm thay.  
Thơng thuốc còn cầm trên tay, Sắc chu hầu nống thuốc hay và hồi.  
Bach-Viên nong giận không ngồi, Gươm chàng hỡi thiếp thác rồi thôi thôi.  
Nở nỏ nghe ban lia dôi, Bỏ con chân chít mỗ cớ sao đành.  
Chàng đứng gĩa tin thanh, Gươm kia hai trươ thuốc đánh hai sau,  
Cần duyên hỡi ở trời cao, Sao chàng vôi rút nghĩa phàn là rồi.  
Thiếp không trao chước dôi dôi, Gươm chàng gĩa thiếp nỡ trời cứu an,  
Thiếp thể chừng eo cao xanh, Ai lưm anh khước khước anh xa nàng.  
Thiếp không phải dựa lưng lo m, Thiếp chẳng phàn phàn chùng vội tiếng chi,  
Trách chàng nghe dựa nư sĩ, Nở nỏ hai thiếp thề đi cho đành.  
Hai con vốn thiếp sanh thành, Giao cho chàng dạy học hành sử kinh.  
Trách chàng nói thiếp rằng tình, Nguyệt cao nắng chiếu cho mình phúc hồng.  
Bây giờ thiếp mới tỉnh hồn, Gươm kia hay đã khời hơn Lánh sau.  
Bach-Viên thơ thần phóng loan, Tại nghe Tôn-Các thử tham trách mình,  
Bối ai ảo ở học tình, Nghĩ lại giận mình há dễ trách ai.  
Thiếp chưa nghĩa lỵt ân phai, Gươm chàng hỡi thiếp trách ai bây giờ.  
Thấy con hai đứa ngày thơ, Mẹ đi chưa dứt ngàn ngoi chốn này.  
Thiếp đâu có đa là tủy, Tội đã dư đáng phàn thầy hành hình.  
Cần duyên được được thăm tình, Họa đâu xui đến gia đình chia ly.  
Thiếp vui hai chữ từ bi, Bỏ-đề hột chuỗi tri tri tạc lòng.  
Nhìn con nước mắt lưn trông, Con ơi ở lại dứt lòng mẹ đi.  
Tôn-Các thăm thiết sâu hi, Chồng con than khóc hước đi sao dôi.  
Ta hành ác há oán toi, Tương đưa muối mặn trọn đời thấy chi.

Ta sau như thầy Khương-Hi, Ta động chùa kiếp hơn qui thiên dăng  
Chúa kiếp thành phát rõ ràng. Huống tu một kiếp như nang thanh-tu  
Tiếp xưa sách hầy con ghì, Lâm laih gap phước hơn di tích  
Thấp nhằng lay Phật bốn mùa, Thiện đươn tác phước cũng như tu  
Tạo thời ngay chửa thảo cha, Gai thu tiết hạnh giữ hạ đạo tông  
Phật vương hai đạo giữ đồng, Đạo vợ nhữn chơng thọ có hiền  
Như chúng hữu thủy và chung, Thời thời chờ nư biền biền làm  
Khả nhưn thiệp chàng đôi vi, Hai con ở lại m thi kíp  
Chẳng con bện rận làm chi, Trong chĩnh sơn linh học tu  
Tôn Sanh mưc mắt ngập ngừng, Cửa nhà bỏ hết lòng rung  
Xôn bồng lai trẻ hải nh, Vải mùng nghìn sách chơng thu  
Quảng bao lợi sừn leo dèo, Hai con khát sữa khọc tạo  
Cà kên mẹ trẻ hờn mang, Chớ cho con hư kéo căng khọc vơ  
Theo nàng toi núi Phung-san, Thấy nhữn cầm thú ngh nh  
Bách-Viên tam chón thạch-bàn, Hờn rằng : cảm thọ đon đ  
Tương cầm hạ thủ đền quy, Chung tôi từ đon đơng đ  
Tôn-Các mất via thờ ra, Dầy dầy thu đư hiền m  
Trèo lên ăn hồng cây cao, Xem quai cầm thú lao xao  
Thu dân đông đã quá chừng, Thủ chàng vô rừnng át có  
Thủ hầy quý do làm gi, Nư tao dờn gọt iềm đ  
Thả nghe đừnng dầy xôn xao, Cũ dân quy lầy trở vào  
Bách-Viên Tôn-Các xa trông, Bùng con mang qđi thàng  
Chim kên vượn hú khắp ngàn, Từ-quí vớng vớ bển đ  
Lã nguyên hai chữ đơng tâm, Nư nao kết oan th  
Ác treo chỉ vương to mauh, Khở không hường đ  
Dậm ngàn đừnng thổ chơn noi, Khởi đea tam-giác  
Bóng ác đã xỏ non Tân, Mau chơn quai khư nư th  
Núi ấy nhữn hồ nhữn hang, Bón hùm bển sác đ  
Tôn-Các nghe nói kinh hoàng, Nưn nư vớ nưn qu  
Tránh tâm nưn khọc ta đi, Nưn đi qua đ  
Dầu hiền cũng cop gấu vàng, Sở cây có nưnng đ  
Mắt cha con rừnng bơ vơ, Mắt mẹ con cũng n  
Bách-Viên chẫung ngót giận chàng, Có phép th  
Bón hùm nhảy lẹ bay cao, Có thầ Nhân đ  
Thẳng ngay thiếp cứ một dăng, Mấy ngườ  
Măng lầy lồi núi Nga Khê, Chim bay ến liệ  
Cỏ cây sương đươn dầm dề, Đừn non hùm sói  
Sanh nghe mắt via rưng rời, Nói đã hết lờ  
Vải công trời dất chớ chơ, Cho các hùm đ  
Thất kinh khọc nói bá xam, Dộn làm quạ

Lần hồi kết dũ đời chân, Tưởng niệm ân ái hóa cơn giận hờn.  
Lên cao xuống thấp chỉ sơn, Hồ-lang ác thú chôn vòn nháy ra.  
Đập đuôi chạy tới mừng hà, Bạch-Viên mới hỏi mừng ta nổi gì.  
Mấy mươi hùm dữ đều qui, Tôn-Các thấy sự lạ kỳ mới hay.  
Hùm vàng hùm xám ghé thay, Hùm đen hùm trắng hôm nay tựu về.  
Paul đầu trời đã tối rồi, Tôn-Các lo sợ đứng ngồi không an.  
Tuyệt-lân tạm ghé nghỉ an, Bụi bờ gai gốc tham san lặt-bỏ.  
Cây cang đen trắng các hùm, Đêm hôm tăm tối ngủ cùng với ta.  
Tôn-Sanh nghe nói thở ra, Nền nằng gây oán ân ta không hòa.  
Hỏi anh gây dữ thế nào, Đến nay phải bỏ xác hồn tại đây.  
Ôm con than khóc cạnh chầy, Con ói theo mẹ phen này hết cha.  
Bạch-Viên thức dậy nói ra, Gươm chàng rằng dữ cộp ta chẳng lành.  
Bây giờ dự thiếp mới đành, Gươm thiêng cộp dữ tranh giành ai hơn.  
Gươm chàng thuở trước bất nhon, Hoàng nay cộp thiếp còn ơn nghĩa gì.  
Lâm nghe đứng dậy một khi, Tôn-Các khiếp vía lướt thì kẻ sai.  
Chuyện rồi chuyện đã lợi phai, Xin em rút gươm như dài làm gì.  
Xê ra kéo thiếp chẳng vì, Mưu trôn cho lầm giận thì không tha.  
Thiếp nay chẳng phải vợ ai, Xin đừng to nhỏ kẻ vai làm gì.  
Mặt chày mảy dũ da chi, Mưu trôn cho lầm cũng thì bất chơn.  
Bây giờ về tới Lân-sơn, Thì chàng mới biết giả chơn sự tình.  
Pai-lai am tự gọi mình, Quý thiên Phật-tiện thỏa tình nước mong.  
Paul đầu trời đã bạch minh, Dại chơn rêu kíp đang sang tây kỷ.  
Các hùm con khi chưa dũ, Ta tới Tây-kỳ làm ở tại đây.  
Hùm bên đứng dậy năm đây, Hùm đưa ba tới tưởng mấy đá vươg.  
Bạch-Viên Tôn-Các bang chứng, Khởi hạ cừu rết tới nữ Kỳ-hương.  
Giã-nhơn tùy tự g hân phương, Dưa bà qua mũi Kỳ-hương dặm đường.  
Cầm loan chim phụng nhón nhang, Cao-cực hồng-đông bay liệng đều đưa.  
Càng chàng nắng cũng như mưa, Phư-cam tủa thu đều đưa bà về.  
Tuyệt-lân da nỏ hạ hề, Dẫu qua đông lộ đưa về tây què.  
Ngọc-Hoàng dương ngự cung ly, Chiếu tri thiên hạ an nguy cho tướng.  
Kỳ-hương rộn rục khác thường, Pải-cam hạ-thu dọn đường đón sao.  
Phản hồi Bắc-Dầu Nam-Tảo, Tinh-tử vị nan dài xuống Kỳ-hương.  
Hay là thọ khí âm-dương, Hoa hình yên quái nhiều nường đẩy loạn.  
Bắc-Dầu lâu lĩnh Ngọc-Hoàng, Trong sở đầy nang Thái-mười Kim-đinh.  
Sáu tháng mới dựng hóa-bình, Lưng dễ hai chữ tổ tình Bạch-Viên.  
Sân năm mãn hạn oan khiên, Tàn qua Ngọc-Đế hạ truyền chỉ sai.  
Ngọc-Hoàng phán trước hệ giải, Phán đôi liên-aiếu Liễu Mai ứng hầu.  
Hai tiên vưng lĩnh vào chân, Phỉ-lai lĩnh chỉ kíp mưu tạo truyền.  
Hai tiên lay trước hệ liên, Tay vâng ngọc chỉ tách miền ra đi.  
Cánh tiên phơi phơi bờ phi, Xuống miền dương-lê hôm nọ kíp thì.



Giờ thân xuống tới Tây-kỳ, Nghỉ trên chót núi thì sẽ hay.  
Thấy con hai đứa nhỏ thay, Nàng hỏi tiên cảnh đứng rầy thay là.  
Bạch-Viên luy ngọc nhỏ sa, Tôn-Các moi hỏi nàng hơn nỗi chi.  
Thiếp đã sanh kỳ tử qui, Tôi đây chàng thiếp biệt lý hừ chi.  
Cõi ra một chiếc kum-hoan, Dẫn tích củi nằng là chi cho vui.  
Hai tiên còn ở dẫn non, Cảnh ba nước Thiếp chưa gặp có đây.  
Mai chàng thấy cô thấy cả, Thiếp theo theo theo theo may chi.  
Thiếp về tiên-cảnh thánh thôi, Tiên cảnh non nước xa xôi.  
Tôn-Các luy nhỏ hai hàng, Cúi đầu lạy hạ xuống dần, tiên phu.  
Vợ chồng lúc lúc thờ than, Thiếp về chấp chưởng tiên môn.  
Thiếp về tiên-cảnh xa ngàn, Lối về chỉ một đường rừng.  
Nhìn chàng ngơ mặt nhỏ sa, Thấy con mặt nhỏ nhỏ chi.  
Hai tiên còn ở cho chàng, Chàng còn lòng chàng còn chi.  
Khả tu về cảnh Minh-quy, Là thấy đẹp cảnh đẹp chi.  
Chờ về Quảng-diệt xa ngàn, Dẫn đi anh em nhà chi.  
Con còn thơ bé phân sanh, Dẫn con thất lạc chi chi.  
Thở than khóc lóc vừa rồi, Vay lại nước non chi chi.  
Bây giờ còn thấy đôi ta, Keng chàng ở lại chi chi.  
Hai liên bay tới đứng kể, Cúi đầu Tiên-Muội chi chi.  
Khắp trời sấm sét gió mưa, Thì tới chi chi chi chi.  
Bạch-Viên nói với hai nàng, Chồng con quai chi chi.  
Thương con hai đứa ngây thơ, Tôn-Các chi chi chi chi.  
Lại e thủ dữ không chịu, Thiếp chi chi chi chi chi.  
Trên còn sấm chớp hũa gươm, Dẫn chi chi chi chi chi.  
Vua sai cơ khắc có kỳ, Núi hạ lập chi chi chi.  
Thôn rằng anh hỏi Tôn-công, Dẫn chi chi chi chi chi.  
Nghiêng vai giữ hạn tách mình, Ông chi chi chi chi chi.  
Bạch-Viên phơi phớt bay đi, Tiên-Các chi chi chi chi.  
Nàng đã dứt nghĩa tách voi, Quân-Nghĩa chi chi chi chi.  
Đoái nhìn mây tạnh gió an, Ngọn ba lo rặng quai chi chi.  
Ôm con ngồi nép bên dề, Sự loài thủ dữ chi chi.  
Sáng nhìn cây ngã du tan, Phép trời chi chi chi chi.  
Cổ cây sương đọng đầm dề, Thân sao lưỡng chi chi chi.  
Hai con khóc lóc lao xao, Mẹ đi đâu mất phương nào chi chi.  
Thơ ngày năm tuổi nói ra, Tiếc công mẹ đẻ chi chi.  
Thần thơ trong núi Kỳ-hương, Khắc đường lạc nẻo chi chi.  
Sớm mai chu đến hạn lừa, Tìm đường chi chi chi chi.  
Nhớ nàng nước mắt rừng rừng, Cha con thơ chi chi chi.  
Giả-nhơn thấy vậy khá thương, Dem cha con chi chi chi.  
Lời nằng xưa nói chẳng sai, Chứa nằng ở Phật dài nghe chi chi.

Bảy giờ đã hẳn sự tình. Ta mau tới đây việc mình hãy ngay.  
Thấy Huyền xem thấy lạ thay, Người nào mang gỏi tới đây chuyện gì.  
Đặt đĩa hai đĩa hải sản, Ở đâu mà đến tên gì nói ra.  
Sanh rằng : tiệp-sĩ thừa qua, Họ Tôn tên Các cửa nhà Quảng-xuyên.  
Kể dươn cùng gái Bach-Viên, Sáu năm nữa liên thượng-thiên rước về.  
Nên tôi chút mặt phu thê, Trước san vắng về tư bề quạnh hín.  
Con thơ tay dặt tay diu, Tim cây nương bóng kiếm liễu che thân.  
Thầy nghe Tôn-Các tỏ phân, Cho chàng tam ở hồi lần ngọn cơn  
Nấu xưa vườn ở Hành-sơn, Tôi đây trá trộn cầu dươn chưa trướng.  
Thấy toại cảm thù khác thường, Lưng để hai chữ tổ tông Bach-Viên.  
Đêm ngày ở trước mái hiên, Trình thưa kêu đa phần miêng kinh nhường.  
Vườn sao khôn khéo lạ thường, Tim chùa ma ở chẳng nương lữ bấy.  
Thủ lĩnh nó đã tìm thầy, Cấp cho quần áo đổi thay vẹn toàn.  
Lại cho một chiếc kim-boàn, Ở hơn sáu tháng lão toàn kẹ kinh.  
Lạ lùng vườn hóm ra tích, Mặt mày thanh lịch tốt xinh rõ ràng.  
Canh ba thắm thắm tách ngàn, Bach-Viên bạc hẻo tấm đang lẩn-san.  
Nay chàng kết nghĩa với nàng, Hối thắm coi thấy kim-hoàn ta không  
Tôn-Các hạch quá sư ông, Thầy đã hồi tới tổ không giấu gì.  
Phước sanh hai đứa hải nhi, Kim-hoàn dấu tích nặng thì cho con.  
Vẽ dây rừng hai núi non, Lấy chu báo đáp vườn tròn ngõu nhơn.  
Xin dùng hoa quả dền ơn, Trà thơ rượu lại lễ dơn trợn tình.  
Đặt hàn lễ vợ hôn linh, Lòng thành chàng tế trọn tình một vấn.  
Công mà chẳng thấy ai ăn, Thương nhau phải trọn đạo hằng thủy chung.  
Du-thần tuần vắng an trung, Thấy chàng tế vợ kuông cùng oải thương.  
Chờ dốt văn-tế một trương, Chắp văn về tấu nương nương rõ đổng.  
Hai con qui khóc song song, Bao giờ thấy mẹ kéo trông nhờ hoài.  
Ở đây nhớ đức Như-Lai, Nhờ ơn sư-phu thảng nghĩ quây đơn.  
Hai con cầm dũa xơi cơm, Nhờ ông cửa ấy quây đơn mệ rày.  
Tôn-Các ủ mặt châu mây, Thấy con khóc kể lòng nức đôi cơn.  
Trách đây sao khéo phu đơn, Gấu duyên tiền đình dạm hứa Thiên-Công.  
Vợ chồng Tôn-Quý nhờ trông, Giận thay Tôn-Các con không đạo nghi.  
Từ con ứng cử khoa kỳ, Bất tin nhân cả kẻ thù san năm.  
Nhờ con nước mắt đầm đầm, Đêm trông ngày đợi ngời năm không yên.  
Lo vì cách trở sơn xuyên, Lại to hình họa ngựa nghiêng lộ hành.  
Phải chi xuống dặm kinh thành, Thăm coi cho biết dữ lành mọi ứng.  
Phần thì mỗi gỏi đau lưng, Cửa nhà ràng rịt nói chừng mà thôi.  
Vợ chồng rần rĩ than ôi, Trông cho đồ trạng cao ngời mà nhờ.  
Sáu mươi đầu bạc như tơ, Chút trai mừng rỡ phụng thờ Tô Tiên.  
Người đồn có một thầy Viên, Tiệp trí vị bậc giá tiền năm quan.  
Thương con hươu tổn chẳng màng, Bói coi tuổi nó dạm ngựa chơn thông.

Mu Quý vàng thừa lời chồng, Vai mang lễ vật ngó mong bằng chông.  
Nửa ngày tới chợ Bình-Hưng, Mu thấy thấy đang ra mương tưới rãnh.  
Đi đầu trâu nổng hươu cò, Ngồi đây nghỉ một trau thỏ gao lông.  
Thấy Viên đang ở trong phòng, Tai nghe có khách đến thăm nhà họ.  
Gần xa có ở phương nơi, Hay là đi hỏi về sự nhà họ?  
Mu rằng : tôi ở cũng xa, Thấy Viên định tâu phò mã mới ra đi.  
Tiếng tôi thiên hạ biết đồng, Giấu lau tra mào râu phồng, áo quần.  
Năm quan một quẻ lam hôn, Nhớ trên thanh y chẳng, một chầu chầu.  
Mụ Quý nhang đèn thắp lên, Vai cung thưa thỉnh ơn tâu tâu.  
Trước xem giá đạo rún may, Vợ chồng con cháu họ họ.  
Muon ơn quẻ hiền chánh tử, Có sao ứng vậy mới là lành thì.  
Tổ-sư giảng hạ thần tiên, Lục dương hội sách thay Viên ngọc.  
Đoạt lý nói ngoại cô ràng, Quả trong giả cầu lục dương nổ rang.  
Sân năm chẳng thấy hồn qui, Để cho cha mẹ xét chi một ai.  
Diệt : trượng chưa thấy đàn đầu, Gặp hên kết nghĩa hươu cò.  
Song sinh đơn quẻ hai nhánh, Sáu năm kiếp mãn tiền đũa cò.  
Cha con đầu dải phong trần, Ngay nay thì đã du hồn ai.  
Chín năm mới định thành nhân, Chưc làm phò mã song thân.  
Chín mươi ngoài tuổi rõ ràng, Con dâu chân chất ngự vàng hương.  
Giả thủy cũng thêm ở an, Đang tôi đợi gót kéo đang con.  
Nầy đoạn Thái-Muôi thiết tha, Chồng con phan cách là đi, hoặc tang.  
Nhớ con nhỏ đại hai bằng, Thương chồng ở chơn tại thàn non sông.  
Truyền chư tiên nữ hầu tư, Giàu sau hươu kiến đợi qua Viên.  
Đu đầu tuần vàng tây đông, Mụ hay Thái Muôi vươu hồng đũa cò.  
Ấu ta mau kịp tới nơi, Việc chàng Tôn-Các ta tới nơi hay.  
Tôi đi tuần vàng đêm nay, Tôi nói an tư định tại Phi-Lai.  
Thấy chàng Tôn-Các thương thay, Cha con quẻ cò khi đi, hoặc tang.  
Hai con mắt sáng như gương, Khúc thân thăm thẳm thẳm Đu đầu.  
Chờ đợi vãn tế vừa rồi, Chắp van lựa mới lau hồn nương nương.  
Nghe lời Địa nói thăm thương, Mồ vẫn đọc thủ cò tương, đọc trong.  
Đục vẫn nước mắt rưng rưng, Thương chàng đưa muối cơ lòng thảo ngay.  
Đa thôn ta cây phen này, Lảnh gươm minh khí gao lại cho chàng.  
Trong gươm để chữ chín hàng, Chàng coi theo đó giải dang gian ngay.  
Địa rằng : có rượu Địa đi, Không rượu Địa trốn làm chi thì làm.  
Địa không phải đưa giả hãm, Sao hà dám bắt Địa làm mai dong?  
Sợ hà Địa phải chịu lòng, Uống dôi ba chén Địa phòng chàng say.  
Cũng vì chàng Địa thầy lay, Sự chàng Tôn-Các tôi hãy làm chi.  
Trên bá dầy truyền phải đi, Cho hà chén nữa Địa thì làm ơn.  
Bà con tưởng nghĩa tưởng non, Huống chỉ là Địa dễ sòn dăm xa.  
Lay hà an lại chương tòa, Lảnh gươm minh khí Địa mà đi ngay.  
Nửa giờ đã tới Phi-Lai, Địa còn thơ thần ở ngoài chưa vào.

Thấy dương miêng niếm nam-mô. Dìu xem bản phật đồ đồ kỹ càng.  
Bước vào Địa mới thủ toan, Để giơm mới khời trên bàn traide xa.  
Thầy đang tụng niệm Di-là, Cha con Tôn-Các quí tại ngọn lau rêu.  
Đĩa rêu như bản ngũ phương, Chuối chẻ nhích hết đầu tương rêu rêu.  
Khén ai khéo nấu xối ngon, Hija ăn thôi da nó trơ hớp dàu.  
Thầy Huyền ngược mặt ngó ngáy, Thấy giơm mới lại phôi dàu rêu rêu.  
Tôn-Các xem thấy kinh hoàng, Trong giơm nhìn dàu rêu rêu rêu rêu.  
Đang nghĩ cốt cách tự tiếu, Quả là Thôi-Muộian tuấn giơm rêu.  
Cha con khắp khối mừng thần, Mẹ con đã xuống vào ngả rêu rêu.  
Thầy Huyền chẳng rõ khác nào, Cơm giơm mới khời phôi dàu rêu rêu.  
Còn giơm dễ chử chân hàng, Hồ phong hoa xoáy đầu thêu rêu rêu.  
Đến rằng : dương nấu chử này, Ba năm mới trơ vào rêu rêu rêu.  
Thầy rằng : thieu tử nhất thi, Bao kinh sư ở rêu rêu rêu rêu.  
Tôn-Các xây kinh ngó ra, Xem tương cha mẹ của nhà Quí rêu rêu.  
Cảnh xưa hãy còn nguyên vẹn, Thương thay cha mẹ thêu rêu rêu rêu.  
Tôn-Các buồn bực hẻo von, Lay cha cùng mẹ dàu rêu rêu rêu.  
Trang-Vương trị nước thành thi, Sánh dàu mới giơm rêu rêu rêu.  
Vườn hồng hững hờ tiêu diêu, Theo chơn hầu lại rêu rêu rêu rêu.  
Cổng vương như sặc phượng phi, Bồng dàu rêu rêu rêu rêu rêu.  
Cổng vương hoàng hốt lời dàu, Mất dàu rêu rêu rêu rêu rêu.  
Tây nhi xem thấy sự thay, Kíp vào lau rêu rêu rêu rêu rêu.  
Đức vua nghe sự di thương, Ngai vàng hững hờ rêu rêu rêu rêu.  
Con ta mắc chử phong sương, Ngủ ý mầu rêu rêu rêu rêu rêu.  
Thầy chùa thấy pháp hồng chàng, Thấy dàu rêu rêu rêu rêu rêu.  
Cổng-chùa mê sảng nói dàu, Áo qua hốt rêu rêu rêu rêu rêu.  
Vua cha phẩu trước kim giai, Truyền quân lên mầu rêu rêu rêu.  
Nếu ai cứu trẻ bịnh thuyên, Ta phong huân tước hốt rêu rêu rêu.  
Năm vệ vương lịnh Thánh-hoàng, Chử như thêu rêu rêu rêu rêu rêu.  
Bỏ lý sơn động ngủ an, Giết mình thêu rêu rêu rêu rêu rêu.  
Ngủ trưa ngon đã quá chừng, Tai nghe rêu rêu rêu rêu rêu rêu.  
Phép làm tần thạch phi sa, Dàu vắn giá vớ lòn bư kiếm tam.  
Hai Vệ đến chốn sơn lâm, Chàng chàng rêu rêu rêu rêu rêu rêu.  
Hồ lý hét một tiếng vang, Thương thay hai mạng thêu rêu rêu rêu.  
Áo tui nuôi sống rõ ràng, Nhỏ dàu Cổng-chùa lòng rêu rêu rêu.  
Ngày nằng dạn kiến xem hơn, Thấy nằng xinh tới khiến ta động lòng.  
Thương dàu lều lòi cang đình, Ngày thêu rêu rêu rêu rêu rêu rêu.  
Ấu ta giá vớ di ngay, Biền vào chốn lầu tây giơm rêu rêu.  
Cổng-chùa dàu ngủ mớ màng, Giết mình thêu rêu rêu rêu rêu rêu.  
Rêu cười lý hát dàu vang, Bồng chàng thấy pháp hốt rêu rêu rêu.  
Bính ma thầy trấn Nam môn, Bắc môn binh quí Tây môn binh tà.  
Bổ dàu lười sắt hắt ra, Sai binh khiến tướng rêu rêu rêu rêu rêu.

Bồng chàng tới cửa cung vi, Công-chúa mới bảo hay đi vào.  
Nâng bên giết bức hồng trì, Xe ra tâu nội cung. Chàng cho  
Sao bảy chàng sợ chúng kiến, Dám vào trong cửa cung.  
Bể cây rượt đánh hao hao, Ba mươi bảy bạn cùng vào.  
Trang-vương hiêng nghĩ an, Mấy mươi bảy bạn đi an.  
Trang-vương nổi giận lời dưng, Trước mặt Phò mã đi đưng.  
Viêm-Công thừa tướng tần qua, Bị hiếp đến nỗi như ta.  
Xin vua tòng bản thi thanh, Tâu ngai vàng ở lầu trên.  
Ất là cùn dòng linh bả, Ất là mối nước ngộp người.  
Trang-vương y tâu voi vàng, Sự quan nhân họ Chử này.  
Phi-lai cô từ chưa này, Quan nhân tâu đủ vàng này.  
Tôn-Hương Tôn-Lượng bước ra, Là Hoàng đế con nhà vua.  
Con nít bang hồi lam chử, Con nít hai đứa thất phu này.  
Tôn-Hương nghe nói liền cười, Mẹ tao vẫn làm vua này.  
Thầy tao đang ngủ trong huyệt, Cha tao dư sức ra ngoài.  
Cây em mau khia trở vào, Mối nước em sạch ra ngoài.  
Tôn-Các chưa rõ kiệt hung, Bám vào trái nước em này.  
Đi dần la chủ bay lử, Hay là lạc bước đến thời em.  
Ba tôi phụng mang hồng-giá, Tm thấy đạo-sĩ học là ta.  
Xướng câu Công-chúa tại thành, Lĩnh em thuyền giết ta.  
Thầy Huyền đang ngủ mơ màng, Nghe người nói chuyện này.  
Này lời ta dám hỏi quan, Công-chúa đâu mà chướng này.  
Quan rằng : binh rất hiểm nguy, Vua sao hóa ta như này.  
Gặp thầy may đủ quả may, Chung ta xin rước em này.  
Ta đây vốn thất thủy chưa, Tòng kinh thư biết về kinh này.  
Tôn-Các bạch quả sư ông, Trong cung có đến thanh này.  
Lay thầy ở lại am mây, Con xin xuống đả phưu này.  
Thầy Huyền nước mắt nhỏ sa, Thấy lau hăm hất này.  
Con dẫu gặp hội phong vân, Ghi câu này chưa thanh này.  
Quan nhơn từ tạ lên đường, Cha con Tôn-Các một đoàn này.  
Kỳ-hoa làm động Hồ-ly, Hòa bình sĩ-tử xuống thì điên này.  
Nếu ta chiếm dưng bản vàng, Trang-vương chỉ khau gá này.  
Khi ấy mặc sức vào ra Ngai phượng trâm ke nỉ mà biết chi.  
Trang-vương phán trước đơn tri, Viêm-Công thừa tướng giám thi hỏi này.  
Chư như chẳng trúng một ai, Hồ-sangh vẫn vô dưng tái an này.  
Thủ-khoa chức ấy cho chúng, Lĩnh ban áo mũ y quan chấp tòa.  
Trang-vương phán hỏi Tân-khoa, Thuộc chỉ câu dưng con ta khỏi này.  
Hồ-ly tâu trước hệ vàng, Xin cho nhơn-dâm cứu toàn binh này.  
Mặt xanh mỡ lấy vài thăng, Chế vào vị thuốc cho bằng đồng này.  
Uống vào khỏe mạnh tâm thần, Bình bả ắt phải lần lần giảm này.

Vua truyền thầy bói bắt lễ, Gian cho lân Trọng chữa chuyết chờ chầy.  
Thương thay cô bóng ông thầy, Khi không mang số đến đây gặp kỳ.  
Thịt tươi ngon ngọt xiết chi, Ăn no rồi đến cung vì giận nung.  
Cha con Tôn-Các bầy ngà, Kinh đô vừa lở diễm tràng bãi thi.  
Dặm chơn than trách vận thi, Cầm hồn số mạng xiết chi thăm phiên.  
Quần tều tạm trú nghỉ yên, Ba con không có hạc tiền sạch không.  
Ở chùa nhờ đức sư ông, Sống đây một chữ, một đồng cây ai ?  
Bãi châu Thừa-tướng trở hải, Tiền hồ hậu ủng đợi dai trời qua.  
Tôn-Hương, Tôn-Lượng hức ra, Người nào trên võng thấy ta chẳng chán ?  
Quần hầu nọt nộ lao xao, Hai thằng con nít hồn hạo dễ người.  
Tôn-Hương vừa nói vừa cười, Trên võng là người tao lại là chi ?  
Thừa-tướng nghe nói vân vi, Con ai lạ mặt hãy thì dòi vò.  
Hai người cha mẹ ở mô, Hình dung tưởng là nói phó ngang tàng ?  
Nhắm xem bình dạng rõ ràng, Dầu tình diễm mục khác lung phàm dân.  
Hai người tua khá phản trần, Cửa nhà cha mẹ ở gần hay xa ?  
Tôn-Lượng chạy về kêu cha, Người nào đang hỏi chuyện ta trên này.  
Tôn-Các bước tới trình bày, Thừa-tướng dinh chắc người ở đây là cha.  
Tên chi người khá nói ra, Ở dân mà tới đứng ta bầy tình.  
Thưa rằng : thân phân phiến luhl, Tháp mền đẳng hỏa sản trình tình chuyên.  
Cửa nhà quê quán Quảng-xuyên, Họ Tôn tên Các dòng truyền nhỏ gia.  
Tôi đây vừa lỡ hội khoa, Tạm nơi quán xá cửa nhà vốn không.  
Thừa-tướng nghe nói chạnh lòng, Người trong đạo thánh là không phụ rường.  
Về là nuôi dưỡng ở an, Chi còng đến sịch khoa tràng hội sau.  
Vòng đưa hai trẻ trước màn, Lão cùng Tôn-Các đi sau lần về.  
Cổng-nương sáng sớt hôn mê, Thước uống như nước chẳng hề thấy say.  
Hỗ-Sanh độc dữ xiết chi, Mười ba dân mang mồ thi ăn gan.  
Trang-Vương sầu não đỡ than, Trăm lam thương trẻ giết oan hồng đồng.  
Hỗ-Sanh mưu phản kể loạn, Giết oan thầy bói lòng toan chông vì.  
Truyền quân tới bắt Hồ-Sanh, Giao cho Thừa-tướng ngoài thành.  
Quần hầu vương lệnh ra đi, Hồ-Sanh mai hỏi việc gì bắt tao ?  
Phép vua tao dẫu cãi náo, Theo tao van dôn thuốc giao cho uang.  
Hỗ phong hoán vũ vội vàng, Hồ-Sanh tay cấp lấy nung hay xa.  
Giấy lau mây lạnh gió hòa, Quần hầu đứng đợi chàng mà vắng không.  
Tục thi văn kiếm Tây Đông, Thấy xương một đồng kiếm không động chàng.  
Hỗ-ly hay đã xa ngàn, Quần như về tẩu thánh-hoàng tướng tri.  
Hỗ-Sanh Công-chúa biến đi, Kiếm tìm chẳng biết đã đi phương nào.  
Trang-Vương than khóc xiết ban, Biết đầu tìm kiếm phương nào con ói.  
Hỗ-Sanh kể độc vô hồi, Con ta bị nó bắt rồi còn chi.  
Thương thay Chánh-hậu quờ phi, Năm lần than khóc ai bị đoạn tràng.  
Phen này con mẹ hai phang, Hồ-Sanh ăn thịt chẳng toàn thầy thi.

Ong sai Hộ-vệ mau đi, Kiếm tìm may gặp heo-nhi chẳng là ?  
Cầm-y vàng lạch Hoàng-gia, Vắn-ban vũ-há cũng là ra đi.  
Cang tìm khắp hết từ vi, Non cao rừng vắng đều thì vắng không.  
Ba ngày bất lịch vắng tông, Ấu ta trở lại Hè rừng hăm tòng.  
Quốc công vừa lúc hải châu, Về diach trần trọc ưu sầu chẳng an.  
Tôn-Các đầu rỏ mọi dăng, Tức thì bối lại cho tàng cán nguyên.  
Quốc công tỏ lại việc phiến, Công chuyện yếu quái ngui liên trần phân.  
Tôn-Các lời mới tỏ trần, Tôi xin lãnh phân đi kiếm công nương.  
Tôi đây có phép dị thường, Chắc là nên việc dễ thường đơn sai.  
Quốc công nghe rõ vẫn dài, Tin lời dắt đến Kim-giai lầu trính.  
Vua nghe ý toại tâm dánh, Cấp quân theo dõi trừ linh phen này.  
Tôn-Hương Tôn-Lượng cả hai, theo cùng Tôn-Các dạo lại sơn tòng.  
Hồ-ly nằm ở hang cùng, Đang khi an giấc thung dung mơ màng.  
Thình lình có tiếng la vang, Giật mình thức dậy ngỡ toan chống kinh.  
Thấy chàng Tôn-Các gần mình, Hét lên làm dữ đưa tranh sức tui.  
Hải hên nô lực trở tay, Hóa phép màu nhiệm chẳng ai chịu nhường.  
Tôn-Các có tiếng dị thường, Chiêu ra ngũ sắc bốn phương ban vung.  
Hồ-ly thế tận lực cùng, Bị chàng Tôn-Các mạng vong chốn này.  
Tôn-Các dẹp đã an bày, Chém đầu yêu quái một giây lẹ làng.  
Truy lại hồng phách Công-nương, Cho nhập vào xác diệu phương thay là.  
Công-nương tưởng đã ra ma, May da sống đây gần xa chưa tòng.  
Công-chưa tỉnh lại than rằng : Ôn ai cứu thiếp ơn bằng mẹ cha ?  
Tôn-Các qui gối đầu qua, Hai con cũng đến lấy ba tại đây.  
Xin hà nghỉ mệt một giây, Để tôi ra hah đồng tay quân vào.  
Quan quân hồi diện lao xao, Lạy mừng ba sống ra cao cười vang.  
Truyền quân mau gạc xe loan, Thấy diên ứng họ vậy domain hồi kinh.  
Thừa tướng xem thấy yên-tĩnh, Mặt may mắn vút đầy mình dõm khoáng.  
Truyền quân đồn cam lâm san, Bớt thấy yên qua chảy tan ra tro.  
Dầu hinh xem rất lớn to, Diện hồi trao nói dặng cho vua tòng.  
Tràng-vương sẵn mệnh tử than, Quoi-phi giọt lụy chưa chan khăn hồng.  
Vua cùng Hoàng-hậu nỡ nòng, Bồng dân thừa-tướng bệ rưng đầu qua.  
Rằng : nay tìm đã dặng ba. Nhờ chừng tài phép chẳng là Tôn sanh.  
Vua nghe lời tấu dánh rành, Lòng mừng phơi phơi bốn hành mừng con.  
Quoi-phi mừng chạy bon bon, Tôi nơi gặp mặt ôm con vào lòng.  
Toại vui nói chừng hay cùng, Tưởng dân ly biệt hết mong một đoán.  
Bấy giờ sum họp đã an, Vua hên hỏi lại mọi dăng âm hao.  
Công-nương thưa lại trước sau, Nhờ chàng Tôn-Các chém đầu yêu tinh.  
Ngay nay con được toàn sinh, Nhớ chàng Tôn-Các cảm tình lắm thay.  
Vua đã nghe rõ vẫn dài, Cùng chàng Tôn-Các tỏ bày nỗi riêng.  
Con ta may được bình yên, Quả nhờ tài đồ rất nẻo can đây.

Muốn cho trọn nghĩa trọn tình, Trăm đũa Công-chúa hiệp vầy lương duyên.  
Tôn-Các tàu lại phân minh. Bỗng vợ sẵn có gia đình trước đây.  
Vua rằng: chuyện đó cũng bay, Con trẫm làm hề vui vầy chị em.  
Lầu báo san trước đã yên, Lễ nghi đủ sắm kết duyên châu trần.  
Đức vua chỉ xiết vui mừng. Thuồng bao Phò-mã châu tràn ngọc vàng.  
Tôn-Các tàu linh Thánh-hoàng, Xin về thăm viếng gia dàng quê hương  
Đức vua truyền giữa triều dâng, Cấp cho quân lính lên dâng hồi què.  
Vợ chồng Phò-mã chính tề, Xướng thoán tách dặm trở về gia trung.  
Đến nhà quân lính trùng trùng, Làm cho chồng vợ Tôn ông kinh hoàng.  
Giáo gươm cờ xi rợn rùng, Ông bà què dốt nao tung chi dào.  
Vợ chồng Phò-mã bước vào, Kêu cha và mẹ cúi chào thừa qua.  
Ngay nay con được vinh hoa. Trở về thăm mẹ với cha vui lòng.  
Đoạn bên tỏ hết đực trong, Chuyện đàn ông thuật lại thủy chung vẹn toàn.  
Ông bà vui vẻ hân hoan, Được dân Công-chúa thêm càng hiển vinh.  
Nhìn thấy hai đứa cháu mình, Tôn-Hương, Tôn-Lượng đẹp xinh thay là.  
Vui vầy xóm xít một nhà, Phỉ tính sau trước như gia trướng phùng.  
Tôn bà phán lại đực trong, Nhờ lời thầy bói nói không sai nao.  
Phò-mã bên tỏ âm hao, Cho đôi thầy bói ngỏ hầu thưởng ban.  
Tầy bói được thưởng hạc vàng, Lòng mừng khắp khởi hân hoan vô cùng.  
Công-chúa bên tỏ cùng chồng, Bỗng nghe thầy bói thần thông phép mầu.  
Lòng lời tưởng chị bấy lâu, Muốn cho biết mặt dương bào được tâu.  
Cây thầy bói khá lợp dàng, Khẩn cầu xin chị thế gian phân hồi.  
Tôn-Các nghe rõ mấy lời, Bên cây thầy bói tức thì lo toan.  
Tôn-Hương, Tôn-Lượng hân hoan, Trong lòng nhờ mẹ lại càng trông mong.  
Thầy bói sắp đặt đã xong, Cứ do theo sách thần thông chỉ rành.  
Thật là linh nghiệm rõ ràng, Thái-Muội hiện xuống gia dàng không sai.  
Tôn-Các vui vẻ chỉ rày, Vợ chồng tái hiệp vui vầy mẹ con.  
Vui vầy cò có chi hơn, Liền bày diễn yến gia nhơn vui vầy.  
Ở chơi dẫu được mấy ngày, Thái-Muội lại phải lui lại Thiên-dinh.  
Đang khi vui vẻ sum vầy, Cớ sao triều đình phò mã triệu lại.  
Lòng vua nay muốn nhường ngai, Nên đòi Phò-mã nội ngày về kinh.  
Vua thì lo việc kế kinh, Lên am tư dưỡng tâm linh từ này.  
Tôn-Các tức vị lên ngai, Ân đền oán trả chẳng sai một người.  
Phong quan tấn tước đủ rồi, Vợ chồng cha mẹ một nơi sum vầy.  
Chầu dẫu trị nước muôn ngày, Thái bình trăm họ trong ngoại âu ca.  
Cuốn này đã rõ gần xa, Xin xem cuốn hấu mới là thủy chung.  
Lần dều bay lạ vô cùng, Đọc qua mới rõ vốn không sai lời.

## CHUNG

Xin xem tiếp cuốn «HẬU BẠCH-VIÊN»





# NHÀ XUẤT BẢN THUẦN-HÒA

55. ĐƯỜNG THÁP MƯỜI (Chợ-Lớn mới) — Giấy số: 37 244

## CÁC THỦ THƠ

- 1- LƯU-VĂN-TIỆN
- 2- PHẠM-CÔNG-CÚC-HOÀ-LH
- 3- LÂM-SANH-KUÂN-NHƯ-NH
- 4- THOẠI-KHUYNH-HẬU-TT-TN
- 5- BẠCH-VIỆN-TÔN-CÁC
- 6- TỔNG-TỬ-VIÊN
- 7- NÂNG-UP
- 8- CHÂNG-NHÂN-HUÂN
- 9- ĐƠN-HỮN
- 10- DƯƠNG-NH
- 11- TH-CH-SANH-LY-LH
- 12- CON-TÊN
- 13- NAM-QUY-HUÂN-KINH
- 14- TRẦN
- 15- LAM
- 16- LY
- 17- TH
- 18- L
- 19- L
- 20- TH
- 21- L
- 22- L
- 23- L
- 24- L
- 25- L
- 26- L
- 27- L
- 28- L
- 29- L
- 30- L
- 31- L
- 32- L
- 33- L
- 34- L
- 35- L
- 36- L
- 37- L
- 38- L
- 39- L
- 40- L
- 41- L
- 42- L
- 43- L
- 44- L
- 45- L
- 46- L
- 47- L

## THƠ LẠO

- 38- HỮU-VĂN-TIỆN
- 39- HỮU PHẠM-CÔNG-CÚC-P
- 40- HỮU LÂM-SANH-KUÂN-S-C-NH

- 51- HỮU THOẠI-KHUYNH-C. T.
- 52- HỮU BẠCH-VIỆN-TÔN-CÁC
- 53- HỮU TỔNG-TỬ-VIÊN
- 54- HỮU NÂNG-UP
- 55- HỮU CHÂNG-NHÂN-HUÂN
- 56- HỮU ĐƠN-HỮN
- 57- HỮU DƯƠNG-NH
- 58- HỮU TH-CH-SANH-LY-LH
- 59- HỮU CON-TÊN
- 60- HỮU NAM-QUY-HUÂN-KINH
- 61- HỮU TRẦN
- 62- HỮU LAM
- 63- HỮU LY
- 64- HỮU TH
- 65- HỮU L
- 66- HỮU L
- 67- HỮU L
- 68- HỮU L
- 69- HỮU L
- 70- HỮU L
- 71- HỮU L
- 72- HỮU L
- 73- HỮU L
- 74- HỮU L
- 75- HỮU L
- 76- HỮU L
- 77- HỮU L
- 78- HỮU L
- 79- HỮU L
- 80- HỮU L

- 81- HỮU L
- 82- HỮU L
- 83- HỮU L
- 84- HỮU L
- 85- HỮU L
- 86- HỮU L
- 87- HỮU L
- 88- HỮU L
- 89- HỮU L
- 90- HỮU L
- 91- HỮU L
- 92- HỮU L
- 93- HỮU L
- 94- HỮU L
- 95- HỮU L
- 96- HỮU L
- 97- HỮU L
- 98- HỮU L
- 99- HỮU L
- 100- HỮU L

VIA QUỐC-TỬ-TRƯỞNG A.C. HỮU CON CHO TÊN CẢNH học dĩ hiệu học hời